

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
----\*\*\*----

## **HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

### **DẦU MÈ ĐEN DOUBLE ELEPHANT**

**TCCS 29/VDN/2025**

### **CÔNG TY CPHH VEDAN VIỆT NAM**

**Địa chỉ: Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam**

**Điện thoại: 0251.3825111 Fax: 0251.3825138**

**Email: [d1-hha@vedaninternational.com](mailto:d1-hha@vedaninternational.com)**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

SỐ: TCCS 29/VDN/2025

### I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam

Địa chỉ: Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 0251.3825111 Fax: 0251.3825138

E-mail: d1-hha@vedaninternational.com

Mã số doanh nghiệp: 3600239719

### II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: Dầu mè đen Double Elephant

2. Thành phần: 100% dầu mè đen nguyên chất

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

a) Quy cách đóng gói (thể tích thực):

150 ml và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.

b) Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đóng gói trong chai thủy tinh.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Nhà sản xuất: OH CHIN HING SESAME OIL FACTORY

Địa chỉ: 3017 Bedok North St 5 #06-06, Singapore 486121

Xuất xứ: Singapore.

### III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Xem mẫu nhãn đính kèm.

### IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu, phân phối và kinh doanh sản phẩm “Dầu mè đen Double Elephant” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 1.7, 3.10).



- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Đồng Nai, ngày 5 tháng 10 năm 2025

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**Ni Chih Hao**



## BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM

Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam	Nhóm sản phẩm: <b>DẦU THỰC VẬT</b>	Số: TCCS 29/VDN/2025
	Sản phẩm: <b>DẦU MÈ ĐEN DOUBLE ELEPHANT</b>	Có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 10 năm 2025

### 1. YÊU CẦU KỸ THUẬT:

1.1. Chỉ tiêu cảm quan: Phù hợp theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Dạng lỏng sánh
2	Màu sắc	Nâu vàng
3	Mùi vị	Đặc trưng của sản phẩm

1.2. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: Phù hợp theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và TCVN 7597:2018 Dầu thực vật.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố
1	Năng lượng	kcal/100ml	≤ 905
2	Hàm lượng chất béo	g/100ml	≤ 101
3	Hàm lượng chất béo bão hoà	g/100ml	≤ 15,2
4	Hàm lượng béo dạng trans	g/100ml	≤ 0,5
5	Cholesterol	mg/100ml	≤ 0,5
6	Hàm lượng Natri (Na)	mg/100ml	≤ 3,3
7	Trị số axit	mg KOH/g dầu	≤ 4,0
8	Trị số peroxide	meqO <sub>2</sub> /kg dầu	≤ 15
9	Trị số xà phòng hoá	mg KOH/g dầu	186-195
10	Trị số I-ốt	g I <sub>2</sub> /100g	104-1210
11	Các chất bay hơi ở 105 °C	%	≤ 0,2
12	Tạp chất không tan	%	≤ 0,05
13	Hàm lượng xà phòng	%	≤ 0,005
14	Chất không xà phòng hóa	g/kg	≤ 20
15	Sắt (Fe)	mg/kg	≤ 5,0
16	Đồng (Cu)	mg/kg	≤ 0,4





CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

ĐT: 0251.3825111 Fax: 0251.3825138

**KẾ HOẠCH GIÁM SÁT ĐỊNH KỲ**

**Sản phẩm:**

**DẦU MÈ ĐEN DOUBLE ELEPHANT**

Các chỉ tiêu giám sát	Định kỳ giám sát	Đơn vị thực hiện
<ul style="list-style-type: none"><li>- Cảm quan ( trạng thái, màu sắc, mùi vị)</li><li>- Năng lượng</li><li>- Hàm lượng chất béo</li><li>- Hàm lượng béo dạng trans</li><li>- Hàm lượng chất béo bão hoà</li><li>- Cholesterol</li><li>- Hàm lượng Natri (Na)</li><li>- Trị số axit</li><li>- Trị số peroxide</li><li>- Trị số xà phòng hoá</li><li>- Trị số I-ốt</li><li>- Các chất bay hơi ở 105 °C</li><li>- Tạp chất không tan</li><li>- Hàm lượng xà phòng</li><li>- Chất không xà phòng hóa</li><li>- Sắt (Fe)</li><li>- Đồng (Cu)</li><li>- <i>Enterobacteriaceae</i></li><li>- <i>Escherichia coli</i></li><li>- <i>Coagulase-Positive Staphylococcus aureus</i></li><li>- <i>Clostridium perfringens</i></li><li>- <i>Bacillus cereus</i></li><li>- <i>Salmonella.spp/25g</i></li><li>- Hàm lượng chì (Pb)</li><li>- Hàm lượng Asen (As)</li></ul>	1 năm /1 lần	Phòng kiểm nghiệm được công nhận phù hợp ISO 17025

Đồng Nai, ngày 25 tháng 10 năm 2025



**Thành phần:** 100% dầu mè đen nguyên chất

**NSX:** 24 tháng trước HSD

**HSD:** Xem trên bao bì

**Hướng dẫn sử dụng:** Dùng để trộn gỏi, nấu, xào, ướp và chế biến tất cả các món ăn.

**Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản ở nhiệt độ phòng, tránh ánh nắng trực tiếp từ mặt trời

**Thông tin cảnh báo:** Sản phẩm có chứa nguyên liệu sản xuất từ mè

**Nhà sản xuất:** OH CHIN HING SESAME OIL FACTORY

**Địa chỉ:** 3017 Bedok North St 5 #06-06,

Singapore 486121

**Xuất xứ:** Singapore

TCCS 29/VDN/2025

**Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:**

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

**Địa chỉ:** Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái,

Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

**Free Hotline:** 1800 599 902

**Website:** www.vedan.com.vn



# DẦU MÈ ĐEN DOUBLE ELEPHANT

100% CÔNG NGHỆ ÉP LẠNH

The first choice of  
every home-cook

Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa

ĐẬM ĐÀ VÀ GIỮ  
ĐƯỢC NHIỀU DINH  
DƯỠNG HƠN.

## Thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng

(có trong 100 ml sản phẩm)

Năng lượng	≤	905 kcal
Chất béo	≤	101 g
Chất béo bão hòa	≤	15,2 g
Natri	≤	3,3 mg



8 888942 968877



Thể tích thực: 150 ml



KT3-06689BTP5/2

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

13/10/2025  
Page 01/04

- Tên mẫu  
*Name of sample* : **DẦU MÈ ĐEN DOUBLE ELEPHANT**
- Mô tả mẫu  
*Sample description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*  
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.  
*As received sample is intact package and brand.*
- Số lượng mẫu  
*Quantity* : 01
- Ngày nhận mẫu  
*Date of receiving* : 26/09/2025
- Thời gian thử nghiệm  
*Testing duration* : 29/09/2025 - 09/10/2025
- Nơi gửi mẫu  
*Customer* : **CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM**  
**VEDAN VIETNAM ENTERPRISE CORP., LTD**  
**Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam**  
**National Road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village,**  
**Dong Nai Province, Vietnam**
- Kết quả thử nghiệm  
*Test results* : Xem trang / *See page 02-04/04*

**TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM**  
**HEAD OF FOOD TESTING LAB.**



Nguyễn Thành Công

**TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR**  
**TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /**  
**HEAD OF TESTING LAB.**



Ngô Quốc Việt

KT3-06689BTP5/2

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**



7. Kết quả thử nghiệm / Test results:

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Giới hạn phát hiện Limit of Detection	Phạm vi đo Range of measurement (≥)	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Cảm quan <sup>(*)</sup> / Sensory test	QTTN/KT3 234 : 2019		-	Dạng lỏng sánh Thick solution Màu nâu vàng Yellowish-brown Đặc trưng của sản phẩm Characteristic
7.2. Hàm lượng đường tổng số <sup>(2)</sup> , g/100 mL Total sugar content	QUATEST3 1222:2024 (Ref: AOAC 2018.16)		0,05	Không phát hiện Not detected
7.3. Năng lượng <sup>(*)</sup> / Calories	QTTN/KT3 024 : 2018		-	823
7.4. Hàm lượng protein, g/100 mL Protein content	QUATEST3 1057:2023 Kjeldahl method		0,1	Không phát hiện Not detected
7.5. Hàm lượng chất béo, g/100 mL Fat content	QUATEST3 1056:2023 (Có thủy phân)		-	91,4
7.6. Hàm lượng béo bão hòa, g/100 mL Saturated fat content	AOAC 2019 (996.06)		-	13,3
7.7. Hàm lượng béo dạng trans, g/100 mL Trans fat content	AOAC 2019 (996.06)		-	0,32
7.8. Hàm lượng cholesterol, mg/100 mL Cholesterol content	AOAC 2019 (994.10)	0,5		Không phát hiện Not detected
7.9. Hàm lượng carbohydrate không bao gồm chất xơ, g/100 mL Carbohydrate excluding fibre content	AOAC 2020.07		0,2	Không phát hiện Not detected
7.10. Hàm lượng natri, mg/100 mL Sodium content	QUATEST3 1111:2023 (Ref: AOAC 969.23)	1,30		Không phát hiện Not detected

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
 Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.  
 2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.  
 3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo do chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
 The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.  
 4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
 This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.  
 5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
 Please contact QUATEST 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) for further information about test report.  
 6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (\*) là chưa được công nhận.  
 The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (\*) are not accredited yet.



KT3-06689BTP5/2

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

13/10/2025  
 Page 03/04

7. Kết quả thử nghiệm :  
 Test results

Tên chỉ tiêu Characteristic	Đơn vị	Phương pháp thử Test method	Giới hạn phát hiện Limit of Detection	Phạm vi đo Range of measurement (≥)	Kết quả thử nghiệm Test result
7.11. Trị số axit, Acid value	mg KOH/g	TCVN 6127:2010		-	1,51
7.12. Trị số peroxide, Peroxide value	meq/kg	TCVN 6121:2018		-	0,22
7.13. Chỉ số xà phòng hóa, Saponification value	mg KOH/g	TCVN 6126:2015		-	190
7.14. Trị số iod, Iodine value	g I <sub>2</sub> /100 g	TCVN 6122:2015		-	109
7.15. Hàm lượng tạp chất không tan, Insoluble impurities content	g/100 g	TCVN 6125:2020		0,02	Không phát hiện Not detected
7.16. Độ ẩm và hàm lượng chất bay hơi, Moisture and volatile matter content	g/100 g	TCVN 6120:2018		-	7,07 x 10 <sup>-2</sup>
7.17. Hàm lượng chất không xà phòng hóa, Unaponifiable matter content	g/100 g	TCVN 10480:2014		-	1,05
7.18. Hàm lượng xà phòng, Soap content	mg/kg	QUATEST3 1084:2023(Ref: AOCS Cc 17-95)		-	13,7
7.19. Hàm lượng đồng, Copper content	mg/kg	QUATEST3 1113:2023 (Ref: AOAC 999.11)	0,09		Không phát hiện Not detected
7.20. Hàm lượng sắt, Iron content	mg/kg	QUATEST3 1113:2023 (Ref: AOAC 999.11)	0,30		Nhỏ hơn 0,90 <sup>(3)</sup> Less than
7.21. Hàm lượng arsen tổng số, Total arsenic content	mg/kg	TCVN 8427 : 2010	1,00 x 10 <sup>-2</sup>		Không phát hiện Not detected

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
 Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.  
 2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.  
 3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo do chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
 The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.  
 4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
 This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.  
 5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
 Please contact QUATEST 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) for further information about test report.  
 6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (\*) là chưa được công nhận.  
 The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (\*) are not accredited yet.



KT3-06689BTP5/2

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

31/10/2025  
 Page 04/04

7. Kết quả thử nghiệm :  
*Test results*

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện <i>Limit of Detection</i>	Phạm vi đo <i>Range of measurement</i> ( $\geq$ )	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.22. Hàm lượng chì, <i>Lead content</i>	mg/kg	QUATEST3 1097:2023 (Ref: AOAC 999.11)	$3,00 \times 10^{-2}$		Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.23. Enterobacteriaceae,	CFU/g	ISO 21528-2 : 2017	-		Nhỏ hơn $10^{(1)}$ <i>Less than</i>
7.24. <i>E. Coli</i> ,	CFU/g	ISO 16649 – 2 : 2001	-		Nhỏ hơn $10^{(1)}$ <i>Less than</i>
7.25. Staphylococci có phản ứng dương tính với coagulase ( <i>Staphylococcus aureus</i> và các loài khác), <i>Coagulase-positive staphylococci</i> ( <i>Staphylococcus aureus</i> and <i>other species</i> )	CFU/g	ISO 6888-1:2021/ Amd-1:2023	-		Nhỏ hơn $10^{(1)}$ <i>Less than</i>
7.26. <i>Salmonella</i> spp /25 g		QTTN/KT3 353:2022 (Ref: Salmonella Precis Method – Thermo Fisher Scientific)	-		Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.27. <i>Clostridium perfringens</i> ,	CFU/g	TCVN 4991 : 2005	-		Nhỏ hơn $10^{(1)}$ <i>Less than</i>
7.28. <i>Bacillus cereus</i> giả định, <i>Presumptive bacillus cereus</i>	CFU/g	ISO 7932 : 2004 – Amd 1: 2020	-		Nhỏ hơn $10^{(1)}$ <i>Less than</i>

**Ghi chú/ Note:** (2): Hàm lượng đường tổng số / *Total sugar content* (fructose + glucose + sacaroza maltose + lactose +xylose + galactose).

Hàm lượng protein/ *Protein* = 6,25 x Hàm lượng nitơ tổng/ *Nitrogen*

(1): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.

*According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g when the dish contains no colony.*

(3): là giá trị LOQ (giới hạn định lượng) của phương pháp thử.

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*  
 2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*  
 3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
*The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.*  
 4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*  
 5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ [gh.cs@quatest3.com.vn](mailto:gh.cs@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
*Please contact QUATEST 3 at the email addresses [gh.cs@quatest3.com.vn](mailto:gh.cs@quatest3.com.vn) for further information about test report .*  
 6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (\*) là chưa được công nhận.  
*The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (\*) are not accredited yet.*

TRANSLATION  
BẢN DỊCH



# OH CHIN HING SESAME OIL FACTORY

Blk 3017, #06-06 Bedok North St 5, Singapore 486121

Điện thoại: 6481 3990 Fax: 6451 5530

E-mail: [info@ohchinhing.com.sg](mailto:info@ohchinhing.com.sg) Website: [www.ohchinhing.com.sg](http://www.ohchinhing.com.sg)

Mã số GST: 04-516000-K

## THƯ XÁC NHẬN

Ngày 24 tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Quý cơ quan có liên quan

Theo Hợp đồng Mua bán số 01-2025/EXPORT/VDN-OCH ngày 01 tháng 7 năm 2025, giữa Bên Mua là CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM và Bên Bán là OH CHIN HING SESAME OIL FACTORY, Bên Bán xác nhận rằng Bên Bán đã được Bên Mua giao nhiệm vụ sản xuất và dán nhãn sản phẩm xuất khẩu cho Bên Mua (bao gồm cả nội dung nhãn bằng tiếng Việt), và in hoặc dán chính xác lên các bao bì tương ứng trước khi xuất khẩu.

Nhà sản xuất chịu trách nhiệm sản xuất là OH CHIN HING SESAME OIL FACTORY.  
(Địa chỉ: 3017 Bedok North Street 5 #06-06, Singapore 486121)

Thông qua lá thư này, chúng tôi xin khẳng định rằng chúng tôi có đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm, tận tâm đảm bảo tất cả sản phẩm được giao theo Hợp đồng đều đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và hướng dẫn ghi nhãn do các cơ quan quản lý có thẩm quyền quy định.

Trân trọng,

(Đã ký và đóng dấu)

Alastair Aw

Giám đốc Kinh doanh



Tôi, Đinh Thị Hòe, CCCD số: 040192044082 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/12/2022; cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ **tiếng Anh sang tiếng Việt**.

Ngày 29 tháng 09 năm 2025

**Người dịch**



**Đinh Thị Hòe**

Ngày 29 tháng 09 năm 2025 (Ngày hai mươi chín, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, địa chỉ tại số 184 Dương Bá Trạc, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh.

Tôi, *Ngô Xuân Liêm* là Công chứng viên, Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, thành phố Hồ Chí Minh.

**CHỨNG THỰC**

Bà Đinh Thị Hòe, là người đã ký vào bản dịch này.

Số chứng thực: **001712** Quyền số: **01 /2025 - SCT/CKND**

Ngày 29 tháng 09 năm 2025

**CÔNG CHỨNG VIÊN**



*Ngô Xuân Liêm*

9201602  
VĂN PHÒNG  
CÔNG CHỨNG  
NGUYỄN VIỆT CƯỜNG  
CHÍNH HƯNG - T.P. HỒ CHÍ MINH



# 胡振興麻油廠 OH CHIN HING SESAME OIL FACTORY

Blk 3017, #06-06 Bedok North St 5, Singapore 486121

TEL: 6481 3990 FAX: 6451 5530

E-mail: info@ohchinhing.com.sg Website: www.ohchinhing.com.sg  
GST No. 04-516000-K

## CONFIRMATION LETTER

24 September, 2025

To: Whom it may concern

Referring to the Purchase Contract No. 01-2025/EXPORT/VDN-OCH dated 1<sup>st</sup> of July 2025, between the Buyer, VEDAN VIETNAM ENTERPRISE CORP., LTD, and the Seller, OH CHIN HING SESAME OIL FACTORY, the Seller confirms that the Seller has been engaged by the Buyer for producing and labelling the product destined for export to the Buyer (including the content labeled in Vietnamese), and correctly printing or sticking them to the respective packages before they are exported.

The Manufacturer responsible for production is OH CHIN HING SESAME OIL FACTORY.  
(Address: 3017 Bedok North Street 5 #06-06, Singapore 486121)

By this letter, we would like to express that we have experienced professionals dedicated to ensuring that all products assigned to us under the Contract meet the required specifications and labeling guidelines set forth by the applicable regulatory bodies.

Yours Sincerely,

Alastair Aw

Business Manager





# FSSC 22000

TRANSLATION  
BẢN DỊCH

Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm của

## OH CHIN HING SESAME OIL FACTORY

tại

Block 3017 Bedok North Street 5 #06-05/06/07, 486121, Singapore

đã được đánh giá và xác định phù hợp với  
các yêu cầu của

### FSSC 22000

Chương trình chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm  
bao gồm các yếu tố sau:

ISO 22000:2018, "ISO/TS 22002-1:2009" và các yêu cầu bổ sung của FSSC 22000  
(phiên bản 6).

Giấy chứng nhận này áp dụng cho phạm vi:

### Sản xuất dầu mè

### CIV- Chế biến các sản phẩm ổn định ở nhiệt độ môi trường

Số giấy chứng nhận đăng ký:  
**SCUK007209FC**  
Mã COID: SGP-1-6428-911859

Ngày kiểm tra đột xuất gần nhất\*: Không áp dụng ban đầu  
kiểm tra thực hiện năm 2024

Ngày quyết định chứng nhận: **24/10/2024**

Ngày chứng nhận ban đầu: **24/10/2024**  
Ngày cấp: **24/10/2024**  
Có giá trị đến: **23/10/2027**

Được cấp bởi:  
SOCOTEC Certification UK Ltd  
St. Edburghs Hall - Priory Road - Bicester  
Oxfordshire OX26 6BL - VƯƠNG QUỐC ANH  
<http://SOCOTEC-certification-international.co.uk>



Được ủy quyền bởi: Mo Ghaus  
SOCOTEC Certification UK  
Giám đốc Điều hành  
(Đã ký)



0063



SAO Y BẢN CHÍNH  
Ngày 20 Tháng 10 Năm 2025



CHIH HAO



Tôi, Đinh Thị Hòe, CCCD số: 040192044082 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/12/2022; cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ **tiếng Anh sang tiếng Việt**.

Ngày 29 tháng 09 năm 2025

**Người dịch**



**Đinh Thị Hòe**

Ngày 29 tháng 09 năm 2025 (Ngày hai mươi chín, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, địa chỉ tại số 184 Dương Bá Trạc, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh.

Tôi, *Ngô Thuý Liên* là Công chứng viên, Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, thành phố Hồ Chí Minh.

**CHỨNG THỰC**

Bà Đinh Thị Hòe, là người đã ký vào bản dịch này.

Số chứng thực: **001709**

Quyển số: **01 /2025 - SCT/CKND**

Ngày 29 tháng 09 năm 2025

**CÔNG CHỨNG VIÊN**



*Ngô Thuý Liên*

00236  
G TY  
PHÂN  
HẠN  
EDAN  
T NAM  
KH. TP

00  
NI  
ƯN  
CUC  
P H



The Food Safety Management System of

## Oh Chin Hing Sesame Oil Factory

at

Block 3017 Bedok North Street 5 #06-05/06/07, 486121, Singapore

has been assessed and determined to comply with  
the requirements of

### FSSC 22000

Certification scheme for food safety management systems  
consisting of the following elements:  
ISO 22000:2018, "ISO/ TS 22002-1:2009" and additional FSSC 22000  
requirements (version 6).



This certificate is applicable for the scope of:

**Manufacture of sesame oil**

**CIV- Processing of ambient stable products**

Certificate of registration number:  
**SCUK007209FC**

COID Code: **SGP-1-6428-911859**

Date of the last unannounced audit\*: N/A initial  
audit conducted in 2024

Certification decision date: **24/10/2024**

Initial certification date: **24/10/2024**  
Issue date: **24/10/2024**  
Valid until: **23/10/2027**



0063

Authorized by: Mo Ghaus  
SOCOTEC Certification UK  
Operations Director



Issued by:  
SOCOTEC Certification UK Ltd  
St. Edburgs Hall – Priory Road - Bicester  
Oxfordshire OX26 6BL – UNITED KINGDOM  
<http://SOCOTEC-certification-international.co.uk>

\*At least one (1) surveillance audit is required to be undertaken unannounced after the initial certification audit and within each three (3) year period thereafter.

The authenticity of this certificate can be verified in the FSSC 22000 database of Certified Organizations available on [www.fssc22000.com](http://www.fssc22000.com).



Quét mã để xác minh



GS1 Singapore  
2585 Jalan Sut Merah  
Singapore 153457

T: (o65) 826 3077  
E: contact@gs1.org.sg  
www.gs1.org.sg

## Giấy phép thường niên GS1 Singapore

Cấp phép cho:

OH CHIN HING SESAME OIL FACTORY

“Bên được cấp phép”

Số tiền tố công ty GS1 Singapore: 8888942

Được sử dụng để tạo các Mã nhận diện GS1 như quy định chi tiết trong Tiêu chuẩn chung GS1 có trên trang web GS1 Singapore

Số định vị toàn cầu pháp nhân (GLN): 8888942889424

Ngày hết hạn: 31 tháng 12 năm 2025 UEN: 04516000K

(Đã ký)

Christopher Ang, Giám đốc điều hành, GS1 Singapore

Tiền tố công ty GS1 nêu trên chỉ được cấp phép sử dụng riêng cho thành viên có tên trên giấy chứng nhận này. Nghiêm cấm chuyên giao các số được tạo từ tiền tố này cho các công ty khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc bán, cho thuê, cho mượn hoặc tặng toàn bộ hoặc một phần các số này. Giấy phép sử dụng tiền tố này có hiệu lực miễn là công ty có tên vẫn là thành viên của GS1 Singapore. Tư cách thành viên phải được gia hạn hàng năm để tiếp tục sử dụng tiền tố và các số tương ứng, đồng thời tuân thủ các điều khoản và điều kiện của GS1 Singapore. Giấy chứng nhận này vẫn là tài sản của GS1 Singapore. Giấy chứng nhận chỉ có giá trị khi phí thành viên hàng năm đã được thanh toán đầy đủ cho thời gian ghi trên biên lai chính thức của GS1 Singapore Ltd.

TRANSLATION  
BẢN DỊCH

Tôi, Đinh Thị Hòe, CCCD số: 040192044082 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/12/2022; cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ **tiếng Anh sang tiếng Việt**.

Ngày 29 tháng 09 năm 2025

Người dịch



Đinh Thị Hòe

Ngày 29 tháng 09 năm 2025 (Ngày hai mươi chín, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, địa chỉ tại số 184 Dương Bá Trạc, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh.

Tôi, *Ngô Thuý Liễu* là Công chứng viên, Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, thành phố Hồ Chí Minh.

**CHỨNG THỰC**

Bà Đinh Thị Hòe, là người đã ký vào bản dịch này.

Số chứng thực:

0 0 1 7 1 0

Quyển số: 01 /2025 - SCT/CKND

Ngày 29 tháng 09 năm 2025

**CÔNG CHỨNG VIÊN**



*Ngô Thuý Liễu*

CO  
G T  
PHAN  
BAN  
DAN  
T NAI

0: 79  
V  
C  
NGU  
HANH



The Global Language of Business



Scan me for verification

GDTI: 888888800032701788

# GS1 Singapore Annual Licence

Licensed to:

**OH CHIN HING SESAME OIL FACTORY**

"Licensee"

**GS1 Singapore Company Prefix: 8888942**

For the use in creating GS1 Identification Keys as detailed in the GS1 General Specification which can be found on the GS1 Singapore website

**Legal Entity Global Location Number (GLN): 8888942889424**

**Expiry date: 31 Dec 2025**

**UEN: 04516000K**

**Christopher Ang, CEO, GS1 Singapore**

The GS1 Company Prefix shown above is licensed for the sole use of the member named on this certificate. Transfer of numbers formed from this prefix to other companies is strictly prohibited, including but not limited to selling, renting, leasing or donating all or a portion of these numbers. The licence to use this prefix is valid for as long as the company named is a member of GS1 Singapore. Membership must be renewed annually to continue the use of prefix and corresponding numbers and are subjected to GS1 Singapore terms and conditions. This certificate remains as a property of GS1 Singapore. The certificate is only valid when the annual subscription is fully paid for the period indicated on the GS1 Singapore Ltd official receipt.

GS1 Singapore  
2985 Jalan Bukit Merah  
Singapore 159457

T: (+65) 6826 3077  
E: contact@gs1.org.sg  
www.gs1.org.sg

GS1 SINGAPORE

